

Số: 2644 /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày 13 tháng 7 năm 2015.

### TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện giao chỉ tiêu biên chế, số người  
làm việc và hợp đồng năm 2015.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015, UBND tỉnh đã trình Bộ Nội vụ bổ sung biên chế, số người làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập năm 2015. Tuy nhiên, Bộ Nội vụ có Quyết định số 1329/QĐ-BNV ngày 27/12/2014 về việc tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2015, theo đó, ấn định số biên chế hành chính tạm giao năm 2015 cho tỉnh Quảng Trị là 1975 chỉ tiêu, giảm 35 chỉ tiêu so với năm 2014.

Ngày 18/12/2014, Bộ Nội vụ có Công văn số 5431/BNV-TCBC về biên chế công chức viên chức năm 2015, trong đó yêu cầu HĐND, UBND các tỉnh:

*"Không tăng thêm biên chế công chức, viên chức, kể cả thành lập thêm tổ chức mới hoặc giao bổ sung nhiệm vụ mới (trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền lập thêm trường học, bệnh viện mà không tự cân đối được biên chế).*

Như vậy, việc dự kiến tăng 74 biên chế hành chính và 207 chỉ tiêu người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa VI thông qua tại kỳ họp thứ 14 (Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về biên chế hành chính, sự nghiệp) là chưa thể thực hiện được trong năm 2015.

Để thực hiện đúng chỉ tiêu biên chế, số người làm việc được Bộ Nội vụ giao, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh như sau:

#### I. Về biên chế hành chính:

a) Chưa giao bổ sung 73/74 chỉ tiêu biên chế hành chính (trừ 01 chỉ tiêu để bố trí chức danh Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) mà HĐND tỉnh đã thông qua tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, bao gồm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: 08 chỉ tiêu
2. Sở Công thương: 10 chỉ tiêu cho Chi cục Quản lý thị trường
3. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: 50 chỉ tiêu cho Chi cục Kiểm lâm.

4. Sở Ngoại vụ: 02 chỉ tiêu Thanh tra Ngoại vụ

5. Sở Thông tin và truyền thông: 02 chỉ tiêu thông tin đối ngoại.

6. UBND huyện đảo Côn Cỏ: 01 chỉ tiêu để bố trí chuyên viên chuyên trách giúp việc cho HĐND huyện.

Lý do chưa giao số chỉ tiêu biên chế này là do biên chế hành chính hiện có đã vượt so với số được Bộ Nội vụ giao năm 2015 là **46** chỉ tiêu (số chỉ tiêu thực hiện năm 2014: **2021**, số chỉ tiêu Bộ Nội vụ giao năm 2015: **1975**, vượt:  $2021 - 1975 = 46$ )

b) Thực hiện rà soát để giảm **46** chỉ tiêu do thực hiện vượt số Bộ Nội vụ giao, cụ thể giảm như sau:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT: Giảm 05;
2. Ban Dân tộc: Giảm 03;
3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Giảm 02;
4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Giảm 02;
5. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Giảm 02;
6. Sở Công Thương: Giảm 01;
7. Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh: Giảm 01;
8. Huyện Hải Lăng: Giảm 05;
9. Huyện Đakrông: Giảm 05;
10. Huyện Vĩnh Linh: Giảm 04;
11. Huyện Gio Linh: Giảm 04;
12. Huyện Triệu Phong: Giảm 03;
13. Huyện Hướng Hóa: Giảm 03.
14. Thị xã Quảng Trị: Giảm 02;
15. Thành phố Đông Hà: Giảm 02;
16. Huyện Cam Lộ: Giảm 02;

Số giảm này nằm trong số chỉ tiêu chưa tuyển dụng của các Sở, Ban, ngành; huyện, thành phố, thị xã qua nhiều năm. Khi cắt giảm không làm ảnh hưởng đến nhân lực của cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Như vậy, tổng cộng năm 2015 giao **1975** chỉ tiêu biên chế hành chính, đúng bằng số Bộ Nội vụ giao.

## **II. Về số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập:**

Theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, nhu cầu bổ sung chỉ tiêu người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp là 207 chỉ tiêu, trong đó có Bệnh viện tỉnh và Bệnh viện chuyên khoa Lao và bệnh phổi do nâng quy mô hoạt động và thành lập mới nên sẽ được Chính phủ xem xét, bổ sung chỉ tiêu người làm việc theo quy định. Hiện tại UBND tỉnh đang trình Bộ Nội vụ thẩm định, bổ sung chỉ tiêu cho hai bệnh viện này.

Trong lúc chờ Bộ Nội vụ thông báo bổ sung chỉ tiêu cho hai bệnh viện,

UBND tỉnh đề xuất:

Điều chỉnh giảm 95 chỉ tiêu sự nghiệp giáo dục của các huyện, thành phố, thị xã thừa do trường, lớp giảm chưa sử dụng, để bổ sung cho những đơn vị có nhu cầu đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, cụ thể:

a) Điều chỉnh giảm:

1. Huyện Triệu Phong: 28 chỉ tiêu;
2. Huyện Hải Lăng: 17 chỉ tiêu;
3. Huyện Gio Linh: 16 chỉ tiêu;
4. Huyện Vĩnh Linh: 15 chỉ tiêu;
5. Huyện Cam Lộ: 09 chỉ tiêu;
6. Huyện Đakrông: 07 chỉ tiêu;
7. Thị xã Quảng Trị: 03 chỉ tiêu;

b) Bổ sung:

1. UBND huyện Hướng Hóa: Sự nghiệp giáo dục 61 chỉ tiêu.
2. Sở Y tế : 18 chỉ tiêu, trong đó:
  - + Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế: 06 chỉ tiêu;
  - + Bệnh viện chuyên khoa Lao và bệnh phổi: 08 chỉ tiêu;
  - + Phòng Khám sức khỏe cán bộ: 04 chỉ tiêu;
3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 03 chỉ tiêu cho Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch.
4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 chỉ tiêu, trong đó:
  - + Ban Quản lý nghĩa trang liệt sỹ Đường 9: 03 chỉ tiêu.
  - + Ban Quản lý Nghĩa trang Liệt sỹ Trường Sơn: 02 chỉ tiêu.
5. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh: 01 chỉ tiêu.
6. Sở Thông tin và Truyền thông: 03 chỉ tiêu cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông ;
7. Ban Quản lý Khu kinh tế: 04 chỉ tiêu.

Như vậy, năm 2015 giao 16.929 chỉ tiêu người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp công lập, đúng số Bộ Nội vụ thông báo.

**III. Về chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, chỉ tiêu người làm việc tự trả lương từ nguồn thu sự nghiệp và chỉ tiêu Y tế xã:**

Năm 2015 giao theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

(Kèm theo Phụ lục đề xuất giao chỉ tiêu biên chế, số người làm việc và hợp đồng năm 215).

#### IV. Đề xuất:

Do hiện nay đang thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, mặt khác biên chế và số người làm việc chưa được Chính phủ bổ sung để thực hiện theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh, vì vậy kính đề nghị HĐND tỉnh thông qua chỉ tiêu biên chế hành chính, số người làm việc năm 2015 như đề xuất trên của UBND tỉnh.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục làm việc với Bộ Nội vụ để đề xuất xem xét bổ sung biên chế, số người làm việc còn thiếu, đồng thời triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

*(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 2157/TTr-UBND ngày 12/6/2015 của UBND tỉnh)*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (02b);
- Lưu VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chính**

PHỤ LỤC

**ĐỀ XUẤT GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ, SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG TRONG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2015**

(Kèm theo Tờ trình số 264/TTr-UBND, ngày 13/7/2015 của UBND tỉnh)

TT	Đơn vị	Kế hoạch năm 2015										Hợp đồng khác	Trả lương từ nguồn thu SN của ĐV
		Tổng số	Tổng số BCHC+SNLV	Biên chế HC	Số người làm việc				HD68	HD68			
					SNGD	SNYT	SN VH TT	SN khác		HC	SN		
1	2 = 3+9	3 = 4+5+6+7+8	4	5	6	7	8	9 = 10+11	10	11	12	13	
<b>1</b>	<b>SỞ, BAN, NGÀNH</b>	<b>6,808</b>	<b>6,615</b>	<b>1,076</b>	<b>2,578</b>	<b>2,310</b>	<b>209</b>	<b>442</b>	<b>193</b>	<b>95</b>	<b>98</b>	<b>142</b>	<b>737</b>
1	Sở Công Thương	111	98	89				9	13	11	2		
2	Sở GD và ĐT	2,379	2374	53	2,321				5	1	4		24
3	Sở Giao thông VT	37	36	36					1	1		1	179
4	Sở Kế hoạch và ĐT	49	46	40				6	3	3			
5	Sở Khoa học và CN	62	59	32				27	3	3		13	4
6	Sở LĐ, TB và XH	161	142	41	37			64	19	2	17		17
7	Sở Nội vụ	74	65	60				5	9	6	3		
8	Sở NN & PTNT	528	509	272	41			196	19	16	3	96	151
9	Sở Ngoại vụ	22	21	21					1	1			
10	Sở Tư pháp	58	52	26				26	6	2	4		7
11	Sở Tài chính	50	48	48					2	2			
12	Sở Tài nguyên và MT	68	64	49				15	4	3	1		138
13	Sở Thông tin và TT	30	27	24				3	3	3			10
14	Sở Văn hóa, TT và DL	202	178	38			130	10	24	4	20	17	93
15	Sở Xây dựng	36	35	32				3	1	1			10
16	Sở Y tế	2,448	2406	55	44	2,307			42	5	37		
17	Tổng đội TNXP	4	4					4	0			3	
18	Thanh tra tỉnh	31	29	29					2	2			
19	Trường CĐSP	135	135		135				0				5
20	Văn phòng UBND tỉnh	71	59	45				14	12	12			36
21	VP ĐBQH & HĐND tỉnh	36	31	31					5	5			
22	Đài PT-TH tỉnh	60	59				59		1		1		37
23	Ban Dân tộc	29	27	27					2	1	1		
24	BQL các khu KT	51	39	28				11	12	11	1	11	21
25	Hội Nạn nhân CĐ da cam	1	1					1					
26	Hội Đông y	3	3			3							
27	Hội Bảo trợ NKT & TMC	2	2					2					
28	Hội Chữ thập đỏ	14	13					13	1		1		
29	Hội KHHGD	1	1					1					2
30	Hội Làm vườn	2	2					2					3
31	Hội Người mù	3	3					3					
32	Hội Nhà báo	3	3				3					1	
33	Hội VHNT	18	17				17		1		1		
34	LH các Hội KHKT	5	4					4	1		1		
35	LH các TCHN	3	3					3					
36	LM HTX	18	17					17	1		1		

TT	Đơn vị	Tổng số	Kế hoạch năm 2015								Hợp đồng khác	Trả lương từ nguồn thu SN của ĐV	
			Tổng số BCHC+ SNLV	Biên chế HC	Số người làm việc				HD68	HD68			
					SNGD	SNYT	SN VHTT	SN khác		HC			SN
	<i>1</i>	<i>2 = 3+9</i>	<i>3 = 4+5+6+7+8</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9 = 10+11</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
37	Hội Khuyến học	1	1					1					
38	Hội Cựu TNXP	1	1					1					
39	Ban Đại diện Hội NCT	1	1					1					
<b>II</b>	<b>HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ</b>	<b>12,324</b>	<b>12,289</b>	<b>899</b>	<b>11,080</b>	<b>46</b>	<b>154</b>	<b>110</b>	<b>35</b>	<b>28</b>	<b>7</b>	<b>37</b>	<b>114</b>
1	Thành phố Đông Hà	1,154	1,147	117	993	5	20	12	7	7		5	25
2	Thị xã Quảng Trị	496	489	80	382	5	12	10	7	3	4		3
3	Huyện Vĩnh Linh	1,547	1,545	100	1,414	5	14	12	2	2			18
4	Huyện Gio Linh	1,492	1,490	96	1,364	5	14	11	2	1	1		11
5	Huyện Triệu Phong	1,735	1,730	100	1,596	5	17	12	5	5			18
6	Huyện Hải Lăng	1,640	1,636	100	1,507	5	13	11	4	3	1		
7	Huyện Cam Lộ	944	943	85	829	5	14	10	1	1			10
8	Huyện Đakrông	1,227	1,223	99	1,085	5	24	10	4	4		2	7
9	Huyện Hướng Hoá	2,058	2,058	107	1,908	5	25	13				30	22
10	Huyện Đào Cồn Cô	31	28	15	2	1	1	9	3	2	1		
	<b>Cộng toàn tỉnh</b>	<b>19,132</b>	<b>18,904</b>	<b>1,975</b>	<b>13,658</b>	<b>2,356</b>	<b>363</b>	<b>552</b>	<b>228</b>	<b>123</b>	<b>105</b>	<b>179</b>	<b>851</b>

**Chú thích:**

**QLNN:** Năm 2015: BNV giao: 1975 (giảm 35 so với số giao năm 2014)

Năm 2014: Thực hiện 2021 chỉ tiêu-vượt 11 so với số 2010 chỉ tiêu BNV giao năm 2014.

Năm 2015: Điều chỉnh giảm 46 chỉ tiêu để phù hợp số BNV giao năm 2015

Tổng số giao năm 2015: **1975**

**Sự nghiệp:** Năm 2014: Thực hiện 17.017 chỉ tiêu - vượt 88 so với số 16.929 chỉ tiêu BNV thông báo.

Năm 2015: Điều chỉnh giảm 183 chỉ tiêu sự nghiệp giáo dục do thừa không sử dụng, để:

- Giảm 88 chỉ tiêu theo yêu cầu của Bộ Nội vụ

- Giao bổ sung 95 chỉ tiêu năm 2015 theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND

Tổng số giao năm 2015: **16.929**

**HD68:** Năm 2014: Thực hiện 218

Đề xuất tăng năm 2015: 11

Tổng số giao năm 2015: **228**

**Tự trả lương từ nguồn thu:** Năm 2014: Thực hiện 823

Giao bổ sung 34 chỉ tiêu năm 2015 theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND

Giảm 06 chỉ tiêu năm 2015 theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND

Tổng số giao năm 2015: **851**